

Bản án số: 81/2022/HSST
Ngày: 18/8/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hậu.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Đình Dũng.

- Bà Lê Thị Hồng Trinh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lưu Quốc Trọng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:*** Bà Trương Thị Bích Vi - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2022/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 325/2022/QĐXXST-HS ngày 27/7/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu P (tên gọi khác: Không), sinh ngày 02/02/1986 tại Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Tổ 08, phường Chánh L, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn L và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/02/2022, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân:

+ Ngày 11/12/2008, bị Tòa án nhân dân quận 5, TP Hồ Chí Minh tuyên phạt 04 năm 6 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, đã chấp hành xong.

+ Ngày 08/5/2013, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh tuyên phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong.

+ Ngày 15/5/2015, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh tuyên phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong.

- ***Bị hại:*** Bà Lê Thị Xuân H, sinh năm 1968; nơi cư trú: Tổ 03, phường Nghĩa C, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Bà H có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Nguyễn Thị Thúy K, sinh năm 1981; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 06, phường Trần P, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; Chỗ ở hiện nay: Số 486 đường Nguyễn T, tổ 06, phường Quảng P, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Bà K có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1995; nơi cư trú: Tổ 08, phường Chánh L, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Ông T có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 22/02/2022, bị cáo Nguyễn Hữu P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng, biển kiểm soát 76U1 - 196.07 từ nhà ở tổ 8, phường Chánh L, TP Quảng Ngãi ra Quảng trường Phạm Văn Đồng để gặp 01 thanh niên (không xác định nhân thân, lai lịch), bị cáo quen vào buổi trưa cùng ngày. Khi bị cáo gặp người thanh niên trên thì bị cáo và người thanh niên uống mỗi người 04 lon bia, bị cáo rủ người thanh niên đi trộm cắp. Bị cáo điều khiển xe mô tô 76U1 – 196.07 chở người thanh niên đi trên nhiều tuyến đường gần chợ Quảng Ngãi. Khi đi trên đường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi, gần khu vực chợ Quảng Ngãi, phát hiện bà Lê Thị Xuân H, sinh năm 1968; trú tại: Tổ 03, phường Nghĩa C, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi điều khiển xe đạp đi vào chợ Quảng Ngãi, trên cổ có đeo 01 sợi dây chuyền. Bị cáo rủ người thanh niên đi cùng giật sợi dây chuyền của bà H, người thanh niên đồng ý. Bà H từ chợ đi xe đạp về nhà theo đường Nguyễn Nghiêm, bị cáo điều khiển xe bám theo sau chờ cơ hội giật dây chuyền. Khi bà H đi đến ngã ba Trần Kiên - Vạn Tường, thuộc tổ 3, phường Nghĩa Chánh, TP Quảng Ngãi, bị cáo điều khiển xe chạy vượt lên áp sát phía bên trái xe bà H, người thanh niên ngồi sau dùng tay giật sợi dây chuyền của bà H rồi bị cáo nhanh chóng điều khiển xe tẩu thoát. bị cáo cùng người thanh niên mang sợi dây chuyền cướp giật được đến tiệm vàng Kim Bảo Phát, địa chỉ: 486 Nguyễn Trãi, thành phố Quảng Ngãi do bà Nguyễn Thị Thúy K làm chủ bán được 11.190.000 (*Mười một triệu một trăm chín mươi nghìn*) đồng, bị cáo chia cho người thanh niên 5.500.000 (*Năm triệu năm trăm nghìn*) đồng, bị cáo lấy 5.690.000 (*năm triệu sáu trăm chín mươi nghìn*) đồng. Chia tiền xong, bị cáo chở người thanh niên đến bỏ trước cổng Bệnh viện Lao, thành phố Quảng Ngãi, người thanh niên đi đâu bị cáo không biết và từ đó bị cáo không gặp lại người thanh niên này.

Tại Kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 04/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự thành phố Quảng Ngãi tiến hành định giá, kết luận: Sợi dây chuyền kim loại, màu vàng kiểu sợi xích có gắn 01

(một) mặt phạt màu đỏ có bọc kim loại màu vàng, đã bị đứt tại thời điểm ngày 22/02/2022, trị giá 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Bản cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 12 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Hữu P về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu P từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về phần dân sự và xử lý vật chứng:

+ Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen đỏ, biển kiểm soát 76U1 – 196.07 thuộc sở hữu của anh Nguyễn Tấn Trục, sinh năm 1995; HKTT: Tổ 8, phường Chánh Lộ, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi (là em ruột của bị cáo). Bị cáo mượn xe mô tô trên của anh T để đi xin việc làm, anh T không biết bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Cơ quan điều tra đã trả xe cho anh Nguyễn Tấn T. Anh Trục không có yêu cầu gì nên không đề cập.

- Sợi dây chuyền kim loại màu vàng bị đứt, kiểu sợi xích và 01 mặt phạt màu đỏ có bọc kim loại màu vàng là tài sản của bà Lê Thị Xuân H. Bị cáo cùng đồng bọn cướp giật tại ngã ba Trần Kiên – Vạn Tường thuộc tổ 3, phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi vào ngày 22/02/2022, Cơ quan điều tra đã thu hồi từ bà K, trả lại cho bà Lê Thị Xuân H. Bà H không có yêu cầu gì khác nên không đề cập.

- Số tiền 430.000 (bốn trăm ba mươi nghìn) đồng thu giữ trong người bị cáo là tiền bị cáo bán sợi dây chuyền của bà H còn lại, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà K, bị cáo tác động gia đình bồi thường 5.260.000 đồng cho bà K. Tổng cộng bị cáo đã khắc phục cho bà K 5.690.000 đồng, bà K yêu cầu bị cáo bồi thường phần còn lại với số tiền là 5.500.000 đồng.

- Chiếc áo khoác phao màu xám, dài tay, ở hai cánh tay áo có 02 sọc trắng và dòng chữ FASHION IS RE BOY, trước ngực áo bên trái có chữ AMOTOR – VEHICLER FOLLOWINGE màu trắng: Đây là áo khoác Nguyễn Hữu P mặc khi cướp giật tài sản; chiếc áo khoác dù màu đen, dài tay có mũ gắn liền ở cổ áo: Đây là áo khoác mà P mặc khi đến tiệm vàng Kim Bảo Phát để bán tài sản cướp giật được; 01 mũ bảo hiểm màu trắng, có 02 sọc đỏ ở giữa, phía trước mũ và hai bên hông mũ có chữ “Sáng Thu” là mũ bảo hiểm Nguyễn Hữu P đội khi cướp giật tài sản; 01 đôi dép, loại xỏ ngón, màu đen có sọc cam là đôi dép Nguyễn Hữu P mang khi cướp giật tài sản; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, có 01 sọc trắng giữa mũ, phía trước mũ có dòng chữ Phở Hà Nội là mũ bảo hiểm của Nguyễn Hữu P đưa

cho đồng bọn đội khi cướp giật tài sản và 01 quần jean dài, màu xanh là quần Nguyễn Hữu P mặc khi cướp giật tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử trả cho Nguyễn Hữu P.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Muốn có tiền tiêu xài, nên ngày 22/02/2022 bị cáo đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76U1-196.07 chở 01 thanh niên (chưa xác định nhân thân, lai lịch) đi tìm tài sản để chiếm đoạt. Khi đến khu vực chợ Quảng Ngãi phát hiện bà Lê Thị Xuân H đeo 01 sợi dây chuyền trên cổ, bị cáo nảy sinh ý định giật sợi dây chuyền của bà H nên bám theo. Khi đến đoạn đường vắng, ngã ba Trần Kiên - Vạn Tường, thuộc tổ 3, phường Nghĩa Chánh, TP Quảng Ngãi, bị cáo điều khiển xe chạy vượt lên áp sát phía bên trái xe bà H, người thanh niên ngồi sau dùng tay giật sợi dây chuyền của bà H rồi cùng bị cáo nhanh chóng điều khiển xe tẩu thoát. Giá trị tài sản P chiếm đoạt là 11.190.000 (*mười một triệu một trăm chín mươi ngàn*) đồng. Bị cáo điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ giật tài sản của bị hại ngồi trên xe đang lưu thông trên đường là rất nguy hiểm, gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Hữu P phạm tội cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với đối tượng nam thanh niên bị cáo khai đi cùng với bị cáo thực hiện hành vi giật sợi dây chuyền của bà Lê Thị Xuân H, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bà H và tài liệu chứng cứ thu thập được. Tuy nhiên, bị cáo không biết nhân thân, lai lịch của đối tượng này; Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm số 372/TB-CSĐT ngày 04/5/2022 nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa làm việc được với đối tượng cùng thực hiện hành vi phạm tội với bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi sẽ tiếp tục điều tra, xác minh xử lý là có căn cứ.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Hữu P là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; lười lao động lại muốn có tiền để tiêu xài nên bị cáo đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản để bán lấy tiền tiêu xài nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Từ năm 2008 đến năm 2015 bị cáo đã liên tiếp thực hiện nhiều hành vi phạm tội cướp giật tài sản và trộm cắp tài sản đã bị Tòa án nhân dân quận 5 và quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hình phạt tù, đã chấp hành xong hình phạt của các bản án; Nhưng bị cáo không tu dưỡng, rèn luyện để trở thành công dân tốt mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện tính xem thường pháp luật nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Đối với bà Nguyễn Thị Thúy K: Khi mua sợi dây chuyền từ bị cáo, bà K hoàn toàn không biết sợi dây chuyền này do bị cáo phạm tội mà có. Do đó, cơ quan điều tra không xử lý đối với bà Nguyễn Thị Thúy K về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Về phần dân sự và xử lý vật chứng:

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen đỏ, biển kiểm soát 76U1 – 196.07 thuộc sở hữu của anh Nguyễn Tấn T, sinh năm 1995; HKTT: Tổ 8, phường Chánh L, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi (là em ruột của bị cáo). Bị cáo mượn xe mô tô trên của anh T để đi xin việc làm, anh Trục không biết bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Cơ quan điều tra đã trả xe cho anh Nguyễn Tấn T. Anh Trục không có yêu cầu gì nên không đề cập.

- Sợi dây chuyền kim loại màu vàng bị đứt, kiểu sợi xích và 01 (một) mặt phật màu đỏ có bọc kim loại màu vàng là tài sản của bà Lê Thị Xuân H. Bị cáo cùng đồng bọn cướp giật tại ngã ba Trần Kiên – Vạn Tường thuộc tổ 3, phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi vào ngày 22/02/2022, Cơ quan điều tra đã thu hồi từ bà K, trả lại cho bà Lê Thị Xuân H. Bà H không có yêu cầu gì khác nên không đề cập.

- Số tiền 430.000 (bốn trăm ba mươi nghìn) đồng thu giữ trong người bị cáo là tiền bị cáo bán sợi dây chuyền của bà H còn lại, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà K, bị cáo tác động gia đình bồi thường 5.260.000 đồng cho bà K. Tổng cộng bị cáo đã khắc phục cho bà kiều 5.690.000 đồng, bà K yêu cầu bị cáo bồi thường phần còn lại với số tiền là 5.500.000 đồng. Người thanh niên cùng bị

cáo cướp giật tài sản hiện chưa làm việc được nên bị cáo phải có trách nhiệm trả 5.500.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Thúy K.

- Chiếc áo khoác phao màu xám; Chiếc áo khoác dù màu đen, dài tay có mũ gắn liền cổ áo: 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 đôi dép loại xỏ ngón, màu đen có sọc cam; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, có 01 sọc trắng giữa mũ; 01 quần jean dài, màu xanh không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, về phần dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp nên được chấp nhận.

[7] Bị cáo Nguyễn Hữu P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu P phạm tội "*Cướp giật tài sản*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu P 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24-02-2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu P hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Thúy K 5.500.000 (năm triệu, năm trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Hữu P: 01 áo khoác phao màu xám, dài tay, ở hai cánh tay áo có 02 sọc trắng và dòng chữ FASHION IS RE BOY, trước ngực áo bên trái có chữ AMOTOR – VEHICLER FOLLOWINGE màu trắng; 01 áo khoác dù màu đen, dài tay có mũ gắn liền ở cổ áo; 01 mũ bảo hiểm màu trắng, có 02 sọc đỏ ở giữa, phía trước mũ và hai bên hông mũ có chữ “Sáng Thu”; 01 đôi dép, loại xỏ ngón, màu đen có sọc cam; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, có 01 sọc trắng giữa mũ, phía trước mũ có dòng chữ Phở Hà Nội và 01 quần jean dài, màu xanh.

(Vật chứng tài sản xử lý theo Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 18/9/2021 và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Hữu P phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CQCSĐT CA TP Quảng Ngãi;
- CA TP Quảng Ngãi (Bộ phận lưu trữ NV);
- Cơ quan THAHS CA TP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Hậu

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Song Trà Nguyễn Mạnh Hùng

Bùi Văn Hậu